

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: **Tổ chức Chính trị - Xã hội - Nghề nghiệp** (Political, Social and Occupational Organisations)

- Mã số học phần : PD309

- Số tín chỉ học phần : 2 tín chỉ

- Số tiết học phần : 30 tiết lý thuyết, 60 tiết tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Kinh tế - Xã hội - Chính sách

- Khoa/Viện: Viện Nghiên cứu Phát triển Đồng bằng sông Cửu long

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: Xã hội học nông thôn (PD 103)

- Điều kiện song hành: không

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	Giải thích vai trò, các ràng buộc và mối quan hệ với cơ quan nhà nước của tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp.	2.1.3a
4.2	Có kỹ năng xây dựng tổ chức và tổ chức hoạt động của tổ chức chính trị-xã hội-nghề nghiệp.	2.2.1g
4.3	Nhận thức được vai trò quan trọng của tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp đối với phát triển và quản lý xã hội.	2.3b

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Giải thích vai trò, các ràng buộc và mối quan hệ với cơ quan nhà nước của tổ chức chính trị-xã hội-nghề nghiệp	4.1	2.1.3a
CO2	Phân tích đặc điểm tổ chức và hoạt động của tổ chức chính trị- xã hội-nghề nghiệp	4.1	2.1.3a
	Kỹ năng		
CO3	Áp dụng kiến thức đề xuất biện pháp phát huy vai trò của tổ chức chính trị-xã hội-nghề nghiệp	4.2	2.2.1g
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO4	Ý thức tầm quan trọng của tổ chức chính trị-xã hội-	4.3	2.3b

nghề nghiệp trong phát triển		
------------------------------	--	--

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Nội dung học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành gồm những tri thức mang tính lý luận và thực tiễn về vai trò, các loại hình và thể chế quản lý của tổ chức xã hội; xu hướng và đổi mới của các các tổ chức xã hội. Tổ chức và hoạt động của các hội chính trị-xã hội, chính trị-xã hội-nghề nghiệp; xã hội, nhân đạo và từ thiện; xã hội-nghề nghiệp; các hiệp hội kinh tế; tổ chức phi chính phủ. Mối quan hệ và phương thức phối hợp giữa các tổ chức chính trị-xã hội-nghề nghiệp với nhà nước, xã hội và cộng đồng.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Chương 1.	Một số vấn đề chung về tổ chức xã hội		
1.1.	Khái niệm, đặc điểm và vai trò tổ chức xã hội	2	CO1, CO4
1.2.	Các loại hình tổ chức xã hội	2	CO1
1.3.	Thể chế quản lý các tổ chức xã hội	2	CO1
Chương 2.	Xu hướng và đổi mới của các tổ chức xã hội		
2.1.	Xu hướng phát triển của các tổ chức xã hội	2	CO1, CO4
2.2.	Đổi mới tổ chức và hoạt động của các tổ chức xã hội	2	CO1, CO4
Chương 3.	Hội chính trị - xã hội và chính trị - xã hội - nghiệp		
3.1.	Khái quát về hội chính trị - xã hội và chính trị - xã hội - nghiệp	2	CO2, CO4
3.2.	Tổ chức và hoạt động của các hội chính trị - xã hội và chính trị - xã hội - nghiệp	2	CO2, CO3
Chương 4.	Hội xã hội, nhân đạo và từ thiện		
4.1.	Khái quát về hội xã hội, nhân đạo, từ thiện	2	CO2, CO4
4.2.	Tổ chức và hoạt động của các hội xã hội, nhân đạo và từ thiện	2	CO2, CO3
Chương 5.	Tổ chức xã hội - nghề nghiệp		
5.1.	Khái quát về tổ chức xã hội - nghề nghiệp	2	CO2, CO4
5.2.	Tổ chức và hoạt động của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp	2	CO2, CO3
Chương 6.	Hiệp hội kinh tế		
6.1.	Khái quát về hiệp hội kinh tế	2	CO2, CO4
6.2.	Tổ chức và hoạt động của các hiệp hội kinh tế	2	CO2, CO3
Chương 7.	Tổ chức phi chính phủ		
7.1.	Khái quát về tổ chức phi chính phủ	1	CO2, CO4
7.2.	Quan hệ giữa tổ chức phi chính phủ và các cấp chính quyền	1	CO2, CO3
7.3.	Tổ chức phi chính phủ nước ngoài ở Việt Nam	2	CO2, CO3

7.2. Thực hành (không có)

8. Phương pháp giảng dạy:

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Chương 1. Một số vấn đề chung về tổ chức xã hội 1.1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò tổ chức xã hội	2		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung Chương 1, Phần Thứ nhất
2	1.2. Các loại hình tổ chức xã hội	2		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [2]: nội dung mục A, Chương IX +Tài liệu [3]: nội dung mục 2, Chương 15
3	1.3. Thể chế quản lý các tổ chức xã hội	2		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [2]: nội dung mục B, Chương IX
4	Chương 2. Xu hướng phát triển và đổi mới của các tổ chức xã hội 2.1. Xu hướng phát triển của các tổ chức xã hội	2		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung mục 4, Chương 2, Phần Thứ nhất - Làm và chuẩn bị báo cáo bài tập nhóm theo hướng dẫn
5	2.2. Đổi mới tổ chức và hoạt động của các tổ chức xã hội	2		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung mục 1, Chương 3, Phần Thứ nhất
6	Chương 3. Hội chính trị - xã hội và chính trị - xã hội - nghề nghiệp 3.1. Khái quát về hội chính trị - xã hội và chính trị - xã hội - nghề nghiệp	2		- Làm và chuẩn bị báo cáo bài tập nhóm theo hướng dẫn
7	3.2. Tổ chức và hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội và chính trị - xã hội - nghề nghiệp	2		- Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung Chương 1, Phần Thứ hai
8	Chương 4. Hội xã hội, nhân đạo và từ thiện 4.1. Khái quát về hội xã hội, nhân đạo, từ thiện	2		- Làm và chuẩn bị báo cáo bài tập nhóm theo hướng dẫn
9	4.2. Tổ chức và hoạt động của các hội xã hội, nhân đạo, từ thiện	2		Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung Chương 2, Phần Thứ hai
10	Chương 5. Tổ chức xã hội - nghề nghiệp 5.1. Khái quát về tổ chức xã hội- nghề nghiệp	2		- Làm và chuẩn bị báo cáo bài tập nhóm theo hướng dẫn
11	5.2. Tổ chức và hoạt động của các tổ chức xã hội- nghề nghiệp	2		Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung Chương 3, Phần Thứ hai
12	Chương 6. Hiệp hội kinh tế 6.1. Khái quát về hiệp hội kinh tế	2		- Làm và chuẩn bị báo cáo bài tập nhóm theo hướng dẫn

Phương pháp giảng dạy được sử dụng là thuyết trình phối hợp với phương tiện trực quan, hướng dẫn người học tìm tòi, tra cứu thông tin, làm việc nhóm và báo cáo bài tập nhóm.

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Nhận biết yêu cầu của chuẩn đầu ra học phần.
- Tham dự học lý thuyết đạt yêu cầu về số tiết tối thiểu.
- Tham gia làm bài tập nhóm và trình bày báo cáo
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Nghiên cứu trước tài liệu và chủ động tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm làm bài tập và viết báo cáo của nhóm	- Tham gia làm bài tập và viết báo cáo của nhóm. - Nộp bài báo cáo của nhóm - Tham gia làm việc nhóm được nhóm ghi nhận.	20%	CO1, CO2, CO3
2	Điểm báo cáo bài làm của nhóm trên lớp	Báo cáo bài làm của nhóm và trả lời câu hỏi trên lớp.	20%	CO1, CO2, CO3, CO4
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi trắc nghiệm (60 phút) - Tham gia làm bài tập nhóm và buổi báo cáo bài làm của nhóm - Bắt buộc dự thi.	60%	CO1, CO2

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó chuyển thành điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Thang Văn Phúc, Nguyễn Minh Phương (2010), Vai trò của các tổ chức xã hội đối với phát triển và quản lý xã hội, NXB Chính trị Quốc gia	LUAT.007663
[2] Nguyễn Cửu Việt (2013), Giáo trình Luật hành chính Việt Nam, NXB Chính trị Quốc gia	PTNT.001856
[3] S. Chiavo-Campo và P.S.A. Sundarram (2003), Phục vụ và duy trì: Cải thiện hành chính công trong một thế giới cạnh	MOL.076096

13	6.2. Tổ chức và hoạt động của các hiệp hội kinh tế	2		Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung Chương 4, Phần Thứ hai
14	Chương 7. Tổ chức phi chính phủ 7.1. Khái quát về tổ chức phi chính phủ 7.2. Quan hệ giữa tổ chức phi chính phủ và các cấp chính quyền	2		- Nghiên cứu trước: +Tài liệu [3]: nội dung mục 3-4, Chương 15 - Làm và chuẩn bị báo cáo bài tập nhóm theo hướng dẫn
15	7.3. Tổ chức phi chính phủ nước ngoài ở Việt Nam	2		

Cần Thơ, ngày 13 tháng 5 năm 2020

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA/GIÁM ĐỐC VIỆN/
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM

Đặng Kiên Nhân
Đặng Kiên Nhân

TRƯỞNG BỘ MÔN

Trần Thị Mỹ
Trần Thị Mỹ